



CÔNG BỐ TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM, HÀNG HÓA

Số: 66

Doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Diana Unicharm
Địa chỉ: Khu Công nghiệp Vĩnh Tuy, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng,
quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, Việt Nam.
E. Mail: <cskh@unicharm.com>

CÔNG BỐ:

Tiêu chuẩn: TCCS 66: 2017/DIANA

Áp dụng cho sản phẩm, hàng hoá:

Khăn ướt em bé Bobby không hương

Mã số: 4803.00.90

Doanh nghiệp cam kết sản xuất, kinh doanh sản phẩm, hàng hoá theo đúng tiêu chuẩn công bố nêu trên.

Hà nội, ngày 02 tháng 11 năm 2017

Giám đốc nhà máy



GIÁM ĐỐC
NHÀ MÁY BĂNG - BÌM - KHĂN ƯỚT
Nguyễn Hà Long

CÔNG TY CỔ PHẦN DIANA UNICHARM

Số: 11/2017-02/QĐ-DIANA UNICHARM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 02 tháng 11 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

(V/v: Ban hành bản công bố tiêu chuẩn áp dụng)

Tổng Giám đốc Công ty cổ phần DIANA Unicharm

- Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 - Chủ tịch nước Công bố ngày 12/7/2006;
- Căn cứ Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về nhãn hàng hóa;
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Công ty cổ phần DIANA Unicharm

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành các tiêu chuẩn cơ sở áp dụng cho các sản phẩm sau:

STT	Tên sản phẩm	Số tiêu chuẩn
1	Khăn ướt em bé Bobby không hương	TCCS 66: 2017/DIANA

Điều 2: Kể từ ngày có hiệu lực, các phân xưởng phải tổ chức tốt việc áp dụng Tiêu chuẩn có số hiệu nêu trên vào sản xuất và hạch toán của Công ty cổ phần DIANA Unicharm

Điều 3: Các quản đốc phân xưởng, trưởng các phòng ban trong Công ty chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này

Điều 4: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Đại diện doanh nghiệp

Giám đốc nhà máy



GIÁM ĐỐC
NHÀ MÁY BĂNG - BÌM - KHĂN ƯỚT
Nguyễn Hà Long

Mục lục

	Trang
Mục lục	1
Lời mở đầu	2
1 Phạm vi áp dụng	3
2 Kích thước cơ bản của miếng sản phẩm	3
3 Yêu cầu kỹ thuật	3
4 Quy tắc nghiệm thu và phương pháp thử	4
5 Bao gói, ghi nhãn, vận chuyển, bảo quản	6
6 Tài liệu tham khảo	6

Lời mở đầu

TCCS 66: 2017/DIANA do Công ty cổ phần DIANA Unicharm biên soạn và ban hành.

KHĂN ƯỚT EM BÉ BOBBY KHÔNG HƯƠNG

I. Phạm vi áp dụng:

Tiêu chuẩn này áp dụng cho khăn ướt em bé Bobby không hương - hộp tiện lợi, gói bỏ sung và gói nắp nhựa do công ty cổ phần DIANA Unicharm sản xuất tại Cụm công nghiệp Tân Chi, xã Tân Chi, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam.

II. Kích thước cơ bản của miếng sản phẩm:

(Bảng 1)

Chiều	Kích thước (mm)
Chiều dài miếng sản phẩm - L	200,0
Chiều rộng miếng sản phẩm – W	150,0

III. Yêu cầu kỹ thuật :

1. Yêu cầu về nguyên vật liệu:

- ♦ Vải không dệt (spunlace Viscose/Cellulose/PE/PET);
- ♦ Nước tinh khiết;
- ♦ Tác nhân càn hóa (Ethylene Diamine Tetraacetic Acid Disodium Salt.Dihydrate);
- ♦ Chất dưỡng da (Aloe barbadensis leaf juice);
- ♦ Nano bạc (Nano Silver Particles (99,9% Purity);
- ♦ Chất giữ ẩm, làm mềm (Propylene Glycol, PEG-60 Hydrogenated Castor Oil);
- ♦ Chất điều chỉnh độ pH (Citric Acid);
- ♦ Chất bảo quản (Sodium Benzoate, Polyaminopropyl biguanide);

2. Yêu cầu đối với sản phẩm:

Sản phẩm khăn ướt em bé Bobby không hương - hộp tiện lợi, gói bỏ sung và gói nắp nhựa có các chỉ tiêu và mức chất lượng theo qui định dưới đây:

- Ngoại quan: Hình thức bên ngoài: Hình dáng miếng sản phẩm phẳng, cân đối (các nếp gấp phải thẳng, đều). Các đường cắt phẳng, đều, cân đối. Độ ẩm vừa phải. Khăn phải trắng, sạch, không có bụi bẩn, dầu mỡ và các vật lạ khác.

b) Kích thước: Dung sai cho phép theo kích thước ± 5 mm

c) Các chỉ tiêu khác:

(Bảng 2)

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức chất lượng
1	Độ pH trên mẫu thử:	-	$5,0 \pm 1,0$
2	Tổng số vi khuẩn hiếu khí không lớn hơn:	khuẩn lạc / g	1.000
3	Tổng số nấm mốc không lớn hơn:	khuẩn lạc / g	100
4	Enterobacteriaceae không lớn hơn	Khuẩn lạc /g	10
5	S. aureus	/g	Không có
6	P.aeruginosa	/g	Không có
7	Candida albicans	/g	Không có

d) Sản phẩm phải đảm bảo an toàn vệ sinh theo qui định hiện hành.

IV. Quy tắc nghiệm thu và phương pháp thử:

1. Quy tắc nghiệm thu:

- ♦ Tất cả các lô sản phẩm đều được kiểm tra ngoại quan, các chỉ tiêu cơ lý tại nhà máy ngay trong quá trình sản xuất tuân thủ qui định kiểm soát chất lượng của công ty.
- ♦ Gửi mẫu 6 tháng một lần phòng thử nghiệm đủ năng lực được công ty cổ phần Diana Unicharm đánh giá, lựa chọn để kiểm tra tất cả các chỉ tiêu kỹ thuật ở bảng 2. Mẫu được lấy mẫu ngẫu nhiên trong lô sản xuất, số lượng mẫu lấy sao cho đủ để thử nghiệm theo yêu cầu của tiêu chuẩn.
- ♦ Tiêu chuẩn nghiệm thu: không có mẫu không đạt.

2. Phương pháp thử:

2.1. Xác định kích thước:

- a) Dụng cụ đo: thước, có độ chính xác đến 1 mm.

- b) Tiến hành: Cắt bỏ bao gói, lấy 10 miếng sản phẩm (10 mẫu). Đặt miếng sản phẩm mẫu trên bề mặt phẳng (không kéo căng). Sau đó đo chiều dài, chiều rộng của miếng sản phẩm tại các vị trí đã được quy định tại mục II (Kích thước cơ bản của miếng sản phẩm).
- c) Lặp lại phép đo với 10 mẫu
- d) Tính toán kết quả: lấy giá trị trung bình các lần đo.

2.2. Xác định độ pH:

- a) Dụng cụ và hoá chất:
- ♦ pH mét điện cực thuỷ tinh và calomen.
 - ♦ Ống đong có dung tích tới 30 ml, đường kính miệng ống trong khoảng 2 – 2,5 cm.
 - ♦ Cốc to có đường kính miệng từ 8 - 12 cm.
 - ♦ Dung dịch chuẩn pH = 7
 - ♦ Găng tay cao su.
 - ♦ Một đôi kẹp y tế.
 - ♦ Kéo.
- b) Tiến hành thử:
- ♦ Các dụng cụ để tiến hành phép đo phải khô ráo, sạch sẽ.
 - ♦ Chuẩn bị 3 gói giấy ướt (gọi là 3 mẫu).
 - ♦ Dùng kéo cắt dọc đường hàn bao gói để lấy tập giấy ướt bên trong ra, chú ý không được cắt lẹm vào giấy.
 - ♦ Sử dụng đôi kẹp y tế để kẹp hai đầu của tập giấy ướt và vắt kiệt, hứng dung dịch vắt ra vào cốc to.
 - ♦ Rót dung dịch được vắt từ cốc to sang ống đong sao cho chiều cao của lượng dung dịch đạt được tối thiểu là 4 cm.
 - ♦ Chờ một lúc để nhiệt độ dung dịch ổn định đạt bằng nhiệt độ trong phòng. Xác định pH của dung dịch bằng máy đo pH.
 - ♦ Lặp lại phép đo với 3 mẫu.
- c) Tính toán kết quả: lấy giá trị trung bình của các lần đo.

2.3. Xác định độ nhiễm khuẩn:

Theo TCVN 10584: 2014

2.4. Xác định nấm mốc:

Theo TCVN 10584: 2014

2.5. Xác định *St.aureus*/g:

Theo TCVN 6972: 2008(m)

2.6. Xác định *Enterobacteriaceae* /g:

Theo TCVN 6972: 2008(m)

2.7. Xác định *Ps.aeruginosa* /g:

Theo TCVN 6972: 2008(m)

2.8. Xác định *Candida albicans*:

Theo TCVN 6972: 2008(m)

V. Bao gói, ghi nhãn, vận chuyển, bảo quản:**1. Bao gói:**

Các miếng sản phẩm được đóng vào gói, hàn kín và có dán nhãn trắng phủ OPP với số lượng được ghi ngoài bao gói. Ngoài ra, các gói còn có thể được đóng vào các bao bì khác để phục vụ mục đích vận chuyển.

2. Ghi nhãn: theo Nghị định 43/2017/NĐ - CP

Trên vỏ bao gói được ghi nhãn hiệu hàng hóa với đầy đủ các nội dung chính sau:

- ♦ Tên cơ sở;
- ♦ Địa chỉ cơ sở;
- ♦ Tên sản phẩm;
- ♦ Nhãn hiệu sản phẩm;
- ♦ Số lượng;
- ♦ Thành phần chính cấu tạo nên sản phẩm;
- ♦ Hướng dẫn sử dụng;
- ♦ Thông tin, cảnh báo vệ sinh, an toàn;
- ♦ Ngày sản xuất;
- ♦ Hạn sử dụng;
- ♦ Sản xuất theo tiêu chuẩn TCCS 66: 2017/DIANA.

3. Vận chuyển:

Bằng các phương tiện đảm bảo tránh mưa nắng. Không chuyên chở chung với các hoá chất gây cháy, ăn mòn, gây kích ứng, các chất bốc mùi khác.

4. Bảo quản:

Để hàng trong kho có mái che, khô ráo, thoáng mát, kê cách mặt đất tối thiểu 15 cm.

VI. Tài liệu tham khảo:

TCVN 1 – 2: về trình bày và thể hiện nội dung tiêu chuẩn quốc gia

TCVN 10584: 2014: Xác định độ nhiễm khuẩn

TCVN 10584: 2014: Xác định nấm mốc

TCVN 6972: 2008(m): Xác định *St. aureus*/g

TCVN 6972: 2008(m): Xác định *Enterobacteriaceae* /g

TCVN 6972: 2008(m): Xác định *Ps.aeruginosa* /g

TCVN 6972: 2008(m): Xác định *Candida albicans*